

## CHÍNH TẢ

### I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nghe – viết đúng chính tả, trình bày đúng một đoạn trong bài *Người tìm đường lên các vì sao*.

2. Làm đúng các bài tập phân biệt các âm đầu *l/n*, các âm chính (âm giữa vẫn) *i/ie*.

### II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

– Bút dạ + Phiếu khổ to viết nội dung BT2a hoặc BT2b.

– Một số tờ giấy trắng khổ A4 để HS làm BT3a hoặc 3b.

### III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

#### A – KIỂM TRA BÀI CŨ

GV mời 1 HS đọc cho 2 bạn viết bảng lớp, cả lớp viết vào giấy nháp các từ ngữ (bắt đầu bằng *tr/ch* hoặc có vần *ươn/ương*) đã được luyện viết ở BT(2), tiết CT trước (hoặc tự nghĩ ra 4, 5 từ ngữ có hình thức CT tương tự để đố các bạn viết đúng. VD : *châu báu, trâu bò, chân thành, trân trọng* – MB) ; *vườn tược, thịnh vượng, vay mượn, mương nước* – MN)

#### B – DẠY BÀI MỚI

**1. Giới thiệu bài :** GV nêu MĐ, YC cần đạt của tiết học.

**2. Hướng dẫn HS nghe – viết**

– GV (hoặc 1 HS) đọc đoạn văn cần viết chính tả trong bài *Người tìm đường lên các vì sao*. Cả lớp theo dõi trong SGK.

– HS đọc thầm lại đoạn văn, chú ý cách viết tên riêng (*Xi-ôn-côp-xki*), những từ ngữ mình dễ viết sai (*nhảy, rủi ro, non nót,...*), cách viết câu hỏi nảy sinh trong đầu óc non nót của Xi-ôn-côp-xki thuở nhỏ.

– HS gấp SGK. GV đọc từng câu hoặc từng bộ phận ngắn trong câu cho HS viết.

– Trình tự tiếp theo (như đã hướng dẫn).

### 3. Hướng dẫn làm bài tập chính tả

*Bài tập (2) – lựa chọn*

- GV chọn cho HS làm BT2a hay 2b
- HS đọc yêu cầu của bài, suy nghĩ.
- GV có thể tổ chức hoạt động theo cách sau :

+ Với BT2a : Phát bút dạ và phiếu cho các nhóm trao đổi, thảo luận, tìm các tính từ theo yêu cầu. Sau thời gian quy định, đại diện mỗi nhóm trình bày kết quả. Cả lớp và GV nhận xét, kết luận nhóm thắng cuộc (tìm được đúng/nhiều từ). HS làm bài vào vở hoặc VBT – mỗi em viết khoảng 10 từ.

Sau đây là một số tính từ HS có thể tìm :

Có hai tiếng đều bắt đầu bằng <i>I</i>	lóng lẻo, long lanh, lóng lánh, lung linh, lơ lửng, lấp ló, lặng lẽ, lững lờ, lầm láp, lọ lem, lộng lẫy, lốn lao, lố lăng, lộ liễu...
Có hai tiếng đều bắt đầu bằng <i>n</i>	nóng nảy, nặng nề, não nùng, nồng nồng, non nót, nõn nà, nồng nỗi, no nè, náo nức, nô nức...

+ Với BT2b : Từng cặp HS trao đổi. GV dán 3 – 4 tờ phiếu lên bảng, phát bút dạ mời 3 – 4 HS thi làm bài. Sau đó từng em lần lượt đọc lại đoạn văn đã diễn hoàn chỉnh các tiếng. Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng :

Ê-di-xon rất **nghiêm** khắc với bản thân. Để có được bất kì một phát **minh** nào, ông cũng **kiên** trì làm hết thí **nghiệm** này đến thí **nghiệm** khác cho tới khi đạt kết quả. Khi **nghiên** cứu về ác quy, ông thí **nghiệm** tới 5000 lần. Khi tìm vật liệu làm dây tóc bóng **diện**, con số thí **nghiệm** lên đến 8000 lần.

*Bài tập (3) – lựa chọn*

- GV chọn BT cho HS.
- HS đọc yêu cầu của bài, suy nghĩ, làm bài cá nhân vào vở hoặc VBT (bí mật lời giải). GV phát riêng giấy cho 9 – 10 HS làm bài (các em chỉ viết từ tìm được). Sau thời gian quy định, theo hiệu lệnh của GV, những HS làm bài trên giấy dán kết quả lên bảng lớp, lần lượt từng em đọc kết quả. Cả lớp và GV nhận xét (về từ tìm được/ chính tả/ phát âm), chốt lại lời giải đúng :

- |     |                       |     |             |
|-----|-----------------------|-----|-------------|
| 3a) | – nản chí (nản lòng)  | 3b) | – kim khâu  |
|     | – lí tưởng            |     | – tiết kiệm |
|     | – lạc lối (lạc hướng) |     | – tim       |

### 4. Củng cố, dặn dò

GV nhận xét tiết học. Yêu cầu HS về nhà viết vào sổ tay từ ngữ các tính từ có hai tiếng đều bắt đầu bằng *I* hoặc *n* (hoặc các tiếng có âm *i* hoặc *ie*).